

Số: 580 /BC-UBND

Bằng Mạc, ngày 12 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL
của Ủy ban nhân dân xã Bằng Mạc

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Ủy ban nhân dân xã Bằng Mạc đã ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 25/4/2026 của UBND xã Bằng Mạc về tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trên địa bàn xã; Công văn số 796/UBND-VP ngày 15/6/2026 của UBND xã Bằng Mạc về việc thực hiện tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức quán triệt các yêu cầu, nội dung, tiêu chí rà soát theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước. Các phòng, ban đã tiến hành thống kê, tập hợp, đối chiếu toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành; các VBQPPL do cấp huyện ban hành trước khi sắp xếp đơn vị hành chính. Quá trình rà soát được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm tiến độ theo kế hoạch đề ra; các nội dung rà soát, kiến nghị xử lý được tổng hợp, đánh giá đầy đủ làm cơ sở xây dựng báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã.

Quá trình rà soát được thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, tập trung đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ và khả năng áp dụng của các văn bản. Đồng thời, các nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành hoặc không đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới được tổng hợp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỔNG RÀ SOÁT HỆ THỐNG VBQPPL

Qua thực hiện tổng rà soát VBQPPL, UBND xã Bằng Mạc báo cáo kết quả như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

1.1. Đối với cấp xã

Tính đến ngày 31/10/2026, UBND xã Bằng Mạc đã tổng hợp 03 VBQPPL (bao gồm: Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 16/10/2025 về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã; Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về bãi bỏ các Quyết định quy định chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bằng Mạc; Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 15/7/2026 về Quy định tổng mức chi đối với xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã; danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Bằng Mạc) còn hiệu lực, trong đó:

- Không có VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.
- 01 VBQPPL (bao gồm: Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 12/02/2026) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.
- Không có VBQPPL của chính quyền địa phương cấp xã trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng.

(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực **không theo chế độ mật** tại Phụ lục I mẫu 03-X kèm theo Báo cáo này).

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Có 14 VBQPPL (bao gồm: 02 nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện và 12 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện còn hiệu lực trên địa bàn xã, trong đó:

- Không có VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.
- 01 VBQPPL (bao gồm: Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.
- Không có VBQPPL của chính quyền địa phương cấp xã trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng.

(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực **không theo chế độ mật** tại Phụ lục VI mẫu 08 kèm theo Báo cáo này).

2. Kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL (đối với văn bản của cấp xã)

2.1. Về kết quả tổng hợp

a) Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật:

- Không có VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần

b) Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật:

- Không có VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần.

2.2. Về kết quả cụ thể

2.2. Về kết quả cụ thể (không báo cáo đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật hoặc nội dung, thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước)

Qua rà soát 02 nghị quyết quy phạm pháp luật còn hiệu lực thi hành trên địa bàn xã Bằng Mạc, không phát hiện nội dung cần xử lý theo 06 tiêu chí; cụ thể:

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

Qua rà soát, 02 nghị quyết cơ bản phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương; không phát hiện nội dung cần xử lý. Cụ thể theo các tiêu chí thành phần:

- (i) Tổ chức bộ máy, phân quyền, phân cấp: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (ii) Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (iii) Hội nhập quốc tế: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (iv) Xây dựng, thi hành pháp luật: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (v) Phát triển kinh tế tư nhân: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (vi) An ninh năng lượng quốc gia: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (vii) Giáo dục và đào tạo: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (viii) Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (ix) Phát triển kinh tế nhà nước: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (x) Phát triển văn hóa: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (xi) Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.
- (xii) Chủ trương khác gắn với địa phương: Không phát hiện VBQPPL cần xử lý.

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý các VBQPPL được rà soát theo Tiêu chí 1: Giữ nguyên.

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

Qua đối chiếu các căn cứ pháp lý và nội dung của 02 nghị quyết, chưa phát hiện nội dung không phù hợp với Hiến pháp, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất hoặc không còn phù hợp; không phát hiện nội dung được giao quy định chi tiết nhưng chưa được ban hành. Đề xuất xử lý: Giữ nguyên.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3)

Qua rà soát, không phát hiện nội dung của 02 nghị quyết không tương thích với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc nội dung chưa được pháp luật trong nước điều chỉnh để thực hiện điều ước quốc tế. Đề xuất xử lý: Giữ nguyên.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4)

Qua rà soát, 02 nghị quyết không quy định điều kiện hành nghề, điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục cấp phép, phí, lệ phí hoặc chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; không phát sinh đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đề xuất xử lý: Giữ nguyên.

d) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5)

Qua rà soát, các quy định của 02 nghị quyết cơ bản rõ ràng, phù hợp phạm vi điều chỉnh và thực tiễn quản lý tại xã; chưa phát hiện quy định gây khó khăn, vướng mắc hoặc tạo “điểm nghẽn” trong tổ chức thực hiện. Đề xuất xử lý: Giữ nguyên.

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Qua rà soát, không phát hiện nội dung, lĩnh vực hoặc vấn đề thuộc phạm vi điều chỉnh của 02 nghị quyết nhưng chưa có quy định pháp luật điều chỉnh. Đề xuất xử lý: Giữ nguyên.

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

02 nghị quyết quy phạm pháp luật còn hiệu lực tiếp tục được thực hiện; chưa đặt ra yêu cầu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc tạm ngưng hiệu lực tại thời điểm rà soát. Trường hợp phát sinh căn cứ xử lý trong quá trình thực hiện, UBND xã sẽ kịp thời tham mưu xử lý theo thẩm quyền.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát

Thực hiện Kế hoạch tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và Hướng dẫn số 06/HD-BCĐ ngày 22/4/2026 của Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân xã Bằng Mạc đã tổ chức rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm của địa phương trên cơ sở Báo cáo số 310/BC-UBND, hồ sơ văn bản và các tài liệu có liên quan.

Kết quả rà soát cho thấy trên địa bàn xã có 02 nghị quyết quy phạm pháp luật còn hiệu lực; các nghị quyết cơ bản phù hợp với pháp luật hiện hành và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương. Không có văn bản được đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc tạm ngưng hiệu lực.

Khó khăn chủ yếu là hệ thống pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung; việc cập nhật tình trạng hiệu lực, đối chiếu văn bản và đánh giá tác động thực tế cần được thực hiện thường xuyên.

1.2. Về thực trạng hệ thống VBQPPL

a) Mặt tích cực

- Hệ thống VBQPPL còn hiệu lực thuộc phạm vi rà soát cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương và tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp.

- Các văn bản được rà soát bảo đảm đúng hình thức, thẩm quyền, có căn cứ pháp lý, phù hợp phạm vi quản lý và thống nhất với pháp luật cấp trên.
- Không phát hiện quy định gây cản trở hoặc tạo gánh nặng bất hợp lý trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Mặt hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Qua tổng rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã Bằng Mạc còn một số vấn đề cần tiếp tục quan tâm:

- Việc cập nhật tình trạng hiệu lực của văn bản phải thực hiện thường xuyên khi có văn bản mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
- Cần tiếp tục theo dõi việc thực hiện các nghị quyết còn hiệu lực để kịp thời phát hiện vấn đề phát sinh trong thực tiễn.
- Việc thực hiện các quy định về kinh phí xây dựng VBQPPL cần tiếp tục đối chiếu với quy định về ngân sách, kiểm soát chi và quyết toán; đồng thời bảo đảm đúng nhiệm vụ, sản phẩm, mức chi và không thanh toán trùng lặp.
- Việc xử lý các VBQPPL do cấp huyện ban hành trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cần tiếp tục được cập nhật theo quy định hiện hành.

c) Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ yếu là hệ thống pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung và ban hành mới; một số quy định có tính chuyên môn cao; công tác rà soát, hệ thống hóa cần sự phối hợp của nhiều bộ phận; nhân lực thực hiện công tác pháp chế, kiểm tra, rà soát văn bản ở cấp xã còn hạn chế; một số vấn đề cần thời gian thực hiện thực tế để đánh giá đầy đủ.

1.3. Về các định hướng xử lý VBQPPL

Tiếp tục thực hiện 02 nghị quyết còn hiệu lực; thường xuyên theo dõi, cập nhật tình trạng hiệu lực và tình hình thực hiện; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ khi có căn cứ pháp lý và yêu cầu thực tiễn; bảo đảm xử lý đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hạn. Đối với các nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy, phân quyền, phân cấp, chuyển đổi số, xây dựng và thi hành pháp luật và các định hướng lớn khác, tiếp tục cập nhật khi có quy định mới của Trung ương, của tỉnh.

1.4. Về lộ trình xử lý VBQPPL

Trong năm 2026–2027, tiếp tục cập nhật, theo dõi tình trạng hiệu lực và tổ chức thực hiện 02 nghị quyết còn hiệu lực do UBND xã ban hành hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hồ sơ và danh mục VBQPPL của xã; thường xuyên cập nhật văn bản mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Khi phát sinh căn cứ xử lý, lập danh mục và tham mưu xử lý theo quy định; đối với nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn hoặc xử lý. Tiếp tục rà soát, theo dõi đối với các VBQPPL của HĐND và UBND huyện Chi Lăng ban hành trước sáp nhập đến hết ngày 28/02/2027 để chủ động tham mưu phương án xử lý phù hợp khi có căn cứ pháp lý hoặc hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị các cấp có thẩm quyền tiếp tục hướng dẫn những vấn đề phát sinh trong quá trình tổng rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Trung ương hoặc UBND tỉnh, đề nghị tiếp tục có hướng dẫn thống nhất để địa phương tổ chức thực hiện.

Trên đây là Báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của UBND xã Bằng Mạc, xin kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp./.

Các phụ lục kèm theo Báo cáo gồm:

- Mẫu số 03-X – Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước của chính quyền địa phương cấp xã;

- Mẫu số 04-X – Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngưng hiệu lực hoặc bãi bỏ một phần;

- Mẫu số 05-X – Văn bản quy phạm pháp luật HĐND, UBND cấp xã cần ban hành mới;

- Mẫu số 06-X – Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã cần bãi bỏ toàn bộ;

- Mẫu số 07-X – Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã cần tạm ngưng hiệu lực toàn bộ;

- Mẫu số 08 – Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, không thuộc phạm vi bí mật nhà nước do chính quyền địa phương cấp huyện trước khi sắp xếp ban hành, còn hiệu lực trên địa bàn xã.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Lạng Sơn (B/c);
- Sở Tư pháp (B/c);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, (HTV).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Long Minh Tùng